

Số: 200/2019/QĐST-HNGĐ

TT, ngày 04 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 252/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2019 giữa những người yêu cầu:

1. Anh Hoàng Ngọc Q, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn 9, xã TH, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

2. Chị Ngô Thị T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn 9, xã TH, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự đã được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Ngọc Q và chị Ngô Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Hoàng Thị Thương T, sinh ngày 29/01/1998; Hoàng Ngọc C, sinh ngày 01/10/2000 và Hoàng Gia B,

sinh ngày 31/10/2012.

Chị Hoàng Thị Thương T và anh Hoàng Ngọc C đã trưởng thành, nên việc ở với ai là quyền của chị T, anh C.

Giao cháu Hoàng Gia B, sinh ngày 31/10/2012 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu B đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Q đến khi cháu Hoàng Gia B đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác. Anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản, công sức, nợ chung: Anh Q và chị T xác định không có.

2.3. Về lệ phí: Anh Q và chị T mỗi người chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, đ- ọc trừ vào số tiền mỗi người đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 06949 và số 06950 ngày 16/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện TT;
- UBND xã BY;
- Các đ- ơng sự;
- L- u HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Thiết

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----&-----
QUY XIN VONG MDT

Kính gửi: Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

Tên tôi là:.....

Địa chỉ:.....

Do điều kiện công việc nên tôi không tham gia phiên tòa xét xử vụ án đ- ọc, vậy tôi xin đ- ọc vắng mặt tại phiên tòa sắp tới. Đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt tôi.

Xin chân thành cảm ơn!

Phúc Thọ, ngày.....tháng.....năm.....
Ng- ời làm đơn